

Văn mẫu Phân tích tâm trạng bà cụ Tứ trong truyện Vợ nhặt

BÀI LÀM

Truyện ngắn Vợ nhặt được Kim Lân sáng tác sau Cách mạng tháng Tám, nhưng bối cảnh của tác phẩm là nạn đói khủng khiếp năm một chín bốn lăm.

Đặt câu chuyện trong bóng tối của thời sự đói khát và chết chóc ấy, nhà văn đã thể hiện cảm động tấm lòng yêu thương, đùm bọc lẫn nhau và niềm khao khát hạnh phúc của những người nghèo khổ. Vẻ đẹp nhân bản ấy được tác giả phát hiện và tập trung xây dựng thành công ở nhân vật bà cụ Tứ, mẹ của anh Tràng, người đã “nhặt” vợ.

Bà cụ Tứ là người mẹ nghèo khổ thương con như muôn ngàn người mẹ Việt Nam khác. Nhưng người mẹ ấy được đặt trong một tình cảnh hết sức éo le. Đó là việc Tràng, con trai của bà, giữa lúc nạn đói hoành hành lại lấy vợ. Nhưng dường như chính nghịch cảnh này càng làm nổi rõ ánh sáng tâm hồn ở người mẹ đáng thương.

Trong tác phẩm, bà cụ Tứ chỉ xuất hiện từ giữa truyện, lúc anh Tràng đưa vợ về, song từ đấy, dù rất ít nói, bà vẫn là người thu hút nhiều nhất tâm trí của người đọc. Bởi trong lòng người mẹ ấy, cảm trăm mối tơ vò, chuyện nay, chuyện xưa đan xen lẫn lộn, niềm vui, nỗi buồn, sự cay đắng tủi cực lẫn xót thương vây lấy.

1. Tâm trạng bà cụ Tứ lúc về nhà

Như thường lệ, buổi chiều ấy trời sẩm tối, bà cụ Tứ về nhà. Chưa thấy người, nhưng anh Tràng biết là mẹ, bởi ngoài đầu ngõ có tiếng người húng hắng ho. Từ ngoài rặng tre, bà lọng khọng đi vào. Tính bà vẫn thế, vừa đi vừa lẩm bẫm

tính toán gì trong miệng. Nhưng hôm nay khác, thấy mẹ, Tràng reo lên như một đứa trẻ và gọi vói vào trong nhà: U đã về đấy! Anh con trai lật đật chạy ra đón mẹ từ ngoài cổng và trách sao bà về muộn. Ồ, hẳn có chuyện gì rồi, mọi bữa anh cu Tràng đâu có thế. Mà còn gọi vói vào trong nữa. Trong nhà nào có ai. Lâu nay, khi ông lão và đứa con gái út lần lượt ra đi, nhà chỉ còn mỗi hai mẹ con. Bà nhấp nháy hai con mắt nhìn Tràng, chậm hỏi: Có việc gì thế vậy? Anh cu Tràng chưa chịu nói, giục bà vào nhà.

Bà cụ Tứ phấp phỏng bước vào theo con vào nhà. Phấp phỏng vì linh tính cho bà biết trong nhà hẳn xảy ra chuyện gì. Mà quả đúng như vậy. Mới đến giữa sân, bà đứng sững lại và càng ngạc nhiên hơn. Trong nhà bà có người, lại là đàn bà. Người đàn bà nào ở trong ấy nhỉ? Bà chưa gặp, bà không quen bao giờ. Người ấy lại đứng ngay đầu giường thẳng con mình thế kia? Sao lại chào mình bằng u?... Ai thế nhỉ? Hàng loạt câu hỏi đặt ra trong đầu bà lão. Hay bà già rồi, trông gà hoá cuốc. Bà lão háp háy cặp mắt cho đỡ nhoèn vì tự dung bà lão thấy mắt mình nhoèn ra thì phải.. Không phải bà trông gà hoá cuốc, không phải mắt bà nhoèn. Đúng là có người rồi. Bà lão nhìn kỹ người đàn bà lần nữa, vẫn chưa nhận ra người nào. Bà lão quay lại nhìn con tỏ ý không hiểu.

Cái anh cu Tràng hôm nay thật lạ. Tự dung khách sáo với mẹ, cứ buộc bà lão phải ngồi lên giường lên chiếc ghế chĩnh chệnh rồi mới nói. Bà lập cập bước vào. Cái người đàn bà lạ ấy tưởng mẹ Tràng già cả, điếc lác lên cất tiếng chào đến lần thứ hai. Hoá ra, bà không điếc, bà mãi băn khoăn vì người đàn bà ấy chào bà bằng u. Bà vẫn chưa hiểu vì sao lại thế. Đến khi anh Tràng nói: Nhà

tôi nó mới về làm bạn với tôi u ạ! Thì bà hiểu rất nhanh. Đột ngột quá! Bà cúi đầu nín lặng. Bà không chỉ hiểu chừng ấy. Trong lòng người mẹ nghèo ấy còn hiểu ra biết bao nhiêu cơ sự, vừa ai oán vừa xót thương cho số kiếp của đứa con mình. Chao ôi, người ta dựng vợ gả chồng cho con là lúc trong nhà ăn nên làm nổi, những mong sinh con đẻ cái mở mặt sau này. Còn con mình thì... Chỉ nghĩ đó, bà đã thấy biết bao lo lắng, xót thương. Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rỉ xuống hai dòng nước mắt... Biết rằng chúng nó có nuôi nổi nhau sống qua được cơn đói khát này không?

2. Tâm trạng bà cụ Tứ với đôi vợ chồng son:

Vợ chồng anh cu Tràng nào biết nỗi lòng bà cụ Tứ. Trông cảnh của chúng, bà khẽ thở dài rồi nhìn đăm đăm vào người đàn bà mà từ giờ phút này đã là con dâu. Bà nhìn thị và bà nghĩ: Người ta có gặp bước khó khăn, đói khổ này, người ta mới lấy đến con mình. Mà con mình mới có được vợ... Nghĩ thế, bà càng cay đắng cho thân phận của mình. Bà là mẹ, bà đã chẳng lo được gì cho con... May ra mà qua được cái tao đoạn này thì thằng con bà cũng có vợ, nó yên bề nó, chẳng may ra ông giờ bắt chết cũng phải chịu chứ biết thế nào mà la cho hết được? Trong cái khổ, có cái may. Bà khẽ dặng háng một tiếng, nhẹ nhàng nói với “nàng dâu mới”: một khi các con đã phải duyên phải kiếp với nhau, bà cũng mừng lòng.

Bà cụ Tứ còn dặn dò đôi vợ chồng trẻ: Nhà ta nghèo liệu mà bảo nhau làm ăn. Khi anh Tràng bước dài ra sân, bà động viên nàng dâu: Rồi may ra ông giờ cho khá... Biết thế nào hở con, ai giàu ba họ, ai khó ba đời? Rồi ra thì con cái chúng mày về sau.

Nói với con dâu là thế, nhưng lòng bà cụ Tứ thật ngổn ngang. Bà dăm dăm nhìn ra sông. Bóng tối trùm lấy hai con mắt. Mùi đốt đồng râm ở những nhà có người chết theo gió thoảng vào kết lệt. Bà lão thở dài ra một hơi. Bà lão nghĩ đến ông lão, nghĩ đến đứa con gái út. Bà lão nghĩ đến cuộc đời cực khổ dài đằng dặc của mình. Vợ chồng chúng nó lấy nhau, cuộc đời chúng nó liệu có hơn bố mẹ trước kia không? Những câu hỏi lại bám lấy trong đầu bà. Bà lão nhìn người đàn bà, lòng đầy xót thương. Bà nói với con dâu, lẽ ra đám cưới phải làm được dăm ba mâm, nhưng nhà mình nghèo quá. Chắc cũng chả ai người ta chấp nhận, chỉ mong vợ chồng hoà thuận là bà mừng. Nhưng lúc đói to thế này mà chúng mày lấy nhau thì bà thương quá.

Ôi biết bao là buồn, vui, vay đắng, tủi cực cùng sự lo lắng, thương xót đang tràn ngập trong lòng người mẹ nghèo khổ. Bà cụ nghẹn lời không nói được nữa. Bà không khóc mà nước mắt cứ chảy xuống ròng ròng. Nhưng bà đâu muốn để cho đôi vợ chồng son biết bà đang buồn. Khi anh cụ Tràng đánh liềm đốt đèn, bà lão vội vàng lau nước mắt ngừng lên. Bà chủ động nói vui: Có đèn à? Ừ thắp lên một tí cho sáng sửa... Dầu bây giờ đất góm lên mà ạ. Nói thế, rồi bà lão đứng dậy uể oải sang giường bên kia nằm. Bà đem cả cái tâm trạng ngổn ngang sang chiếc giường cũ kỹ!

3. Tâm trạng bà cụ Tứ sau đêm tân hôn của con trai:

Đêm hôm ấy, dẫu những tiếng khóc hờ ngoài xóm có lọt vào cái nhà rúm ró, nhưng đôi vợ chồng son hẳn ngủ rất ngon. Anh cụ Tràng thật “hư”, khi mặt trời lên bằng con sào, mới trở dậy, người êm ái lửng lơ như người từ trong

mơ đi ra. Nàng dâu mới có vẻ “biết điều”, dậy sớm hơn, quét lại sân. Chỉ có bà lão, chắc đêm qua không ngủ được. Đầu hôm, bà nghĩ tới việc kiếm lấy ít nứa về đan cái phen ngăn cản nhà ra. Chưa biết chừng nửa khuya bà đã dậy. Khi anh cu Tràng thức dậy, xung quanh đã thay đổi mới mẻ, khác lạ. Nhà cửa, sân vườn đều được quét sạch sẽ gọn gàng... Hai cái ang nước vẫn để khô ong ở dưới góc ỏi đã kín nước đầy ăm ắp. Đống rác mùn tung hoàn ngay lối đi đã hót sạch. Bà cụ Tứ đang lúi húi giẫy những bụi cỏ dại mọc nham nhở ngoài vườn.

Thấy con trai đã dậy, bà cụ Tứ vội giục nàng dâu đi dọn cơm ăn chẳng muộn. Sáng nay, lòng bà nhẹ nhõm, tươi tỉnh khác ngày thường, cái mặt búng beo u ám của và rạng rỡ hẳn lên. Bà lão xăm xắn thu dọn, quét tước nhà cửa. Bà và cả đôi vợ chồng Tràng, hình như ai nấy đều có ý nghĩ rằng thu xếp nhà cửa cho quang quẻ, nề nếp thì cuộc đời có thể khác đi, làm ăn có cơ khấm khá hơn.

Bữa cơm sáng hôm nay cũng là bữa cơm ngày đói trông thật thảm hại. Nhưng có điều lạ là hôm nay, bà cụ vừa ăn vừa kể chuyện làm ăn, gia cảnh với con dâu. Bà nói toàn chuyện vui, chuyện sung sướng về sau này. Bà bàn tính với nàng dâu khi nào có tiền mua lấy đôi gà, rồi ngoảnh đi ngoảnh lại chẳng mấy chốc có một đàn gà cho mà xem. Vì thế chưa bao giờ trong nhà này mẹ con lại đầm ấm, hoà hợp đến thế. Khi niêu cháo lỏng bõng, mỗi người được có lưng nửa bát đã hết nhẵn, bà lão lật đật chạy xuống bếp, lễ mễ bung ra một cái nồi khói bốc lên nghi ngút. Đây là nồi cám, mỗi khi đưa vào miệng, đắng chát và nghẹn bứ trong cổ, nhưng bà lão cho mọi người mà miệng tươi cười,

đơn đả nói, gọi là “chè khoán” và khen ngon đáo để. Bà không muốn bữa ăn đang vui bỗng ngừng lại. Thực ra, lòng đau lắm. Cả một nỗi tủi hờn đang len vào tâm trí bà

Khi ngoài đình bỗng dội lên một hồi trống, dồn dập, vội vã khiến đàn quạ trên những cây gạo cao chót vót ngoài bãi chột hốt hoảng bay vù lên, lượn thành từng đám bay vùn trên nền trời như những đám mây đen, bà cụ Tú giải thích cho nàng dâu biết đây là tiếng trống thúc giục thuế. Đói khát như thế này, vẫn phải đóng thuế, làm sao mà sống qua ngày được. Bà ngoảnh vội ra ngoài vì không dám để con dâu thấy bà khóc. Mà đó lại là những giọt nước mắt khóc bởi cái tương lai mờ mịt, xanh xám của các con bà!

Bà cụ Tú xuất hiện trong Vợ nhặt của Kim Lân có một đêm và non buổi sáng hôm sau. Chừng ấy thời gian vừa đủ cho một người ngủ dậy muộn. Nhưng đối với người mẹ nghèo khổ kia, quả là rất dài. Chừng ấy thời gian, song ở bà, có biết bao buồn vui, mừng tủi, cay đắng, âu lo, lẫn hy vọng. Người mẹ ấy đã sống trọn tất cả đời sống bên trong của một người con. Và, vì thế, dù thời gian mãi miết trôi đi, hình tượng bà lão đáng thương đó vẫn hết sức sống động bởi đây là nhân chứng của một thời hãi hùng, cũng là biểu trưng cho trái tim, phẩm giá của một người mẹ!